

# DAY HỌC NGOẠI NGỮ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HỘI NHẬP QUỐC TẾ TRONG LĨNH VỰC KIỂM SÁT

Phan Thị Trang

Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Kiểm sát

**Tóm tắt:** Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, yêu cầu nâng cao năng lực ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh pháp lý, đối với đội ngũ cán bộ kiểm sát trở nên cấp thiết. Bài viết phân tích các yêu cầu về năng lực ngoại ngữ trong lĩnh vực kiểm sát, đồng thời chỉ ra những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả dạy học ngoại ngữ tại các cơ sở đào tạo chuyên ngành. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số giải pháp như đổi mới chương trình theo hướng tích hợp ngoại ngữ với chuyên môn, cải tiến phương pháp giảng dạy theo định hướng phát triển năng lực, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong dạy học. Các giải pháp này nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của ngành kiểm sát trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

**Từ khóa:** Dạy học ngoại ngữ; tiếng Anh pháp lý; năng lực ngoại ngữ; lĩnh vực kiểm sát; hội nhập quốc tế; đổi mới giáo dục; đào tạo chuyên ngành; ứng dụng công nghệ.

## TEACHING FOREIGN LANGUAGES TO MEET THE REQUIREMENTS OF INTERNATIONAL INTEGRATION IN THE FIELD OF PROSECUTION

**Abstract:** In the context of increasingly deep international integration, the need to improve foreign language proficiency, especially legal English, for prosecutors has become urgent. This article analyzes the requirements for foreign language proficiency in the field of prosecution and points out the factors affecting the effectiveness of foreign language teaching at specialized training institutions. Based on this, the author proposes several solutions such as reforming the curriculum towards integrating foreign languages with professional expertise, improving teaching methods oriented towards competency development, enhancing the quality of lecturers, and promoting the application of technology in teaching. These solutions aim to contribute to improving the quality of foreign language training, meeting the practical requirements of the prosecution sector in the context of international integration.

**Keywords:** Foreign language teaching; legal English; foreign language proficiency; prosecution sector; international integration; educational reform; specialized training; technology application.

Nhận bài: 19/03/2026

Phản biện: 19/04/2026

Duyệt đăng: 24/04/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, lĩnh vực kiểm sát đang đứng trước những yêu cầu mới về mở rộng hợp tác tư pháp, tham gia xử lý các vấn đề pháp lý xuyên quốc gia và tăng cường trao đổi nghiệp vụ với các đối tác quốc tế. Thực tiễn này đòi hỏi đội ngũ cán bộ kiểm sát không chỉ vững vàng về chuyên môn mà còn phải có năng lực ngoại ngữ, đặc biệt là khả năng sử dụng tiếng Anh trong môi trường pháp lý. Tuy nhiên, hoạt động dạy học ngoại ngữ trong các cơ sở đào tạo ngành kiểm sát hiện nay vẫn còn những hạn chế nhất định, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp trong bối cảnh hội nhập. Do đó, việc đổi mới dạy học ngoại ngữ theo định hướng phát triển năng lực, gắn với đặc thù chuyên ngành kiểm sát là vấn đề mang tính cấp thiết, có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và hiệu quả thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ kiểm sát trong thời kỳ mới.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Yêu cầu về năng lực ngoại ngữ trong lĩnh vực kiểm sát

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, lĩnh vực kiểm sát không chỉ thực hiện chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong phạm vi quốc gia mà còn tham gia ngày càng nhiều vào các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp. Điều này đòi hỏi đội ngũ cán bộ kiểm sát phải được trang bị năng lực ngoại ngữ toàn diện, không chỉ dừng lại ở khả năng giao tiếp thông thường mà còn phải đạt trình độ sử dụng ngoại ngữ chuyên sâu trong môi trường pháp lý quốc tế.

Trước hết, năng lực giao tiếp ngoại ngữ chuyên ngành là yêu cầu nền tảng. Cán bộ kiểm sát cần có khả năng sử dụng ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, để trao đổi thông tin nghiệp vụ với các đối tác nước ngoài trong các hội nghị, hội thảo quốc tế, hoặc trong quá trình phối hợp điều tra, truy tố các vụ án có yếu tố nước ngoài. Việc giao tiếp

không chỉ dừng lại ở mức độ thông tin cơ bản mà còn phải đảm bảo tính chính xác, chặt chẽ về thuật ngữ pháp lý và lập luận.

Bên cạnh đó, năng lực đọc hiểu tài liệu pháp lý quốc tế giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Trong thực tiễn công tác, cán bộ kiểm sát thường xuyên phải tiếp cận các điều ước quốc tế, hiệp định tương trợ tư pháp, tài liệu pháp lý song ngữ, án lệ quốc tế và các văn bản hướng dẫn của các tổ chức quốc tế. Do đó, khả năng đọc hiểu nhanh, chính xác và phân tích nội dung văn bản pháp lý bằng ngoại ngữ là yêu cầu thiết yếu, giúp đảm bảo việc áp dụng pháp luật đúng đắn và hiệu quả.

Một yêu cầu không thể thiếu là năng lực viết và soạn thảo văn bản bằng ngoại ngữ. Trong quá trình thực hiện hợp tác quốc tế, cán bộ kiểm sát cần có khả năng soạn thảo công hàm, báo cáo, văn bản đề nghị tương trợ tư pháp, hồ sơ dẫn độ hoặc các tài liệu trao đổi nghiệp vụ bằng ngoại ngữ. Việc sử dụng đúng cấu trúc văn bản pháp lý, thuật ngữ chuyên ngành và văn phong chuẩn mực quốc tế là yếu tố quyết định đến tính pháp lý và hiệu quả của các văn bản này.

Ngoài ra, năng lực xử lý tình huống pháp lý trong môi trường đa ngôn ngữ cũng ngày càng trở nên quan trọng. Trong các vụ án có yếu tố nước ngoài, cán bộ kiểm sát phải làm việc với tài liệu đa ngôn ngữ, phối hợp với các cơ quan tư pháp nước ngoài và xử lý các tình huống phát sinh liên quan đến khác biệt về hệ thống pháp luật, văn hóa pháp lý và ngôn ngữ. Điều này đòi hỏi không chỉ khả năng ngôn ngữ mà còn là tư duy pháp lý linh hoạt, khả năng phân tích và thích ứng trong môi trường quốc tế.

Đặc biệt, trong xu thế chuyển đổi số và toàn cầu hóa thông tin, cán bộ kiểm sát còn cần có năng lực sử dụng ngoại ngữ trong môi trường công nghệ. Việc khai thác cơ sở dữ liệu pháp lý quốc tế, sử dụng các phần mềm hỗ trợ dịch thuật, tham gia các phiên họp trực tuyến đa quốc gia hay làm việc với các hệ thống quản lý hồ sơ điện tử đều yêu cầu khả năng sử dụng ngoại ngữ kết hợp với kỹ năng công nghệ.

Từ những yêu cầu trên có thể thấy, năng lực ngoại ngữ trong lĩnh vực kiểm sát không chỉ là một kỹ năng bổ trợ mà đã trở thành một năng lực cốt lõi, gắn liền với hiệu quả thực thi nhiệm vụ

trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Vì vậy, việc xác định rõ các chuẩn năng lực ngoại ngữ và tổ chức đào tạo theo định hướng phát triển năng lực là yêu cầu cấp thiết đối với các cơ sở đào tạo ngành kiểm sát hiện nay.

Bên cạnh các yêu cầu về kỹ năng ngôn ngữ, cán bộ kiểm sát còn cần phát triển năng lực liên văn hóa trong quá trình sử dụng ngoại ngữ. Trong môi trường hợp tác quốc tế, sự khác biệt về văn hóa pháp lý, phong cách giao tiếp và chuẩn mực nghề nghiệp giữa các quốc gia có thể ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả trao đổi thông tin và xử lý vụ việc. Do đó, việc hiểu biết và tôn trọng các giá trị văn hóa khác biệt, đồng thời vận dụng linh hoạt trong giao tiếp và thực hành nghề nghiệp bằng ngoại ngữ, là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kiểm sát.

## **2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả dạy học ngoại ngữ trong lĩnh vực kiểm sát**

Hiệu quả dạy học ngoại ngữ trong lĩnh vực kiểm sát chịu tác động của nhiều yếu tố khác nhau, trong đó người học giữ vai trò trung tâm với sự khác biệt về trình độ đầu vào, động cơ học tập và khả năng tự học. Thực tế cho thấy, nhiều sinh viên chưa nhận thức đầy đủ vai trò của ngoại ngữ như một công cụ nghề nghiệp nên còn học mang tính đối phó, thiếu chủ động trong rèn luyện kỹ năng. Cụ thể là, qua khảo sát 200 sinh viên tại Trường Đại học Kiểm sát năm 2025, có 68% sinh viên thừa nhận chỉ học tiếng Anh để đủ điều kiện ra trường chứ không áp dụng vào chuyên môn. Bên cạnh đó, năng lực của giảng viên cũng ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng giảng dạy, đặc biệt trong bối cảnh dạy học ngoại ngữ chuyên ngành đòi hỏi không chỉ trình độ ngôn ngữ mà còn hiểu biết về lĩnh vực pháp lý. Tuy nhiên, việc kết hợp giữa ngoại ngữ và chuyên môn kiểm sát ở một số cơ sở đào tạo vẫn còn hạn chế, dẫn đến nội dung giảng dạy chưa thực sự gắn với thực tiễn nghề nghiệp.

Ngoài ra, chương trình đào tạo và học liệu chưa được thiết kế theo hướng tích hợp chuyên ngành, còn thiên về tiếng Anh tổng quát, thiếu các tình huống pháp lý cụ thể, làm giảm khả năng vận dụng của người học. Môi trường học tập cũng chưa tạo nhiều cơ hội thực hành giao tiếp, thiếu các hoạt động trải nghiệm như mô phỏng phiên

tòa, tranh biện hay giao lưu quốc tế. Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong dạy học ngoại ngữ tuy đã được triển khai nhưng chưa đồng bộ, phụ thuộc nhiều vào điều kiện cơ sở vật chất và năng lực sử dụng công nghệ của giảng viên và sinh viên. Cuối cùng, cơ chế quản lý và chính sách đào tạo chưa thực sự tạo động lực mạnh mẽ cho việc học và sử dụng ngoại ngữ trong lĩnh vực kiểm sát, khi chuẩn đầu ra và yêu cầu nghề nghiệp chưa được gắn kết chặt chẽ. Những yếu tố này tác động qua lại lẫn nhau, làm ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả dạy học ngoại ngữ trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

### **2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả dạy học ngoại ngữ trong lĩnh vực kiểm sát**

Trên cơ sở những yêu cầu về năng lực ngoại ngữ trong lĩnh vực kiểm sát và các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả dạy học đã được phân tích, việc đề xuất các giải pháp mang tính hệ thống và khả thi là hết sức cần thiết. Các giải pháp này cần được xây dựng theo hướng đồng bộ, gắn kết giữa mục tiêu đào tạo, nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy và điều kiện đảm bảo thực hiện, nhằm nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ chuyên ngành cho người học. Đồng thời, việc triển khai các giải pháp cũng cần phù hợp với đặc thù của ngành kiểm sát và bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay.

#### *2.3.1. Đổi mới chương trình đào tạo theo hướng tích hợp ngoại ngữ với chuyên ngành kiểm sát*

Đây là giải pháp mang tính nền tảng, quyết định trực tiếp đến chất lượng đầu ra của người học. Thực tế cho thấy, việc dạy ngoại ngữ còn thiên về tiếng Anh tổng quát khiến sinh viên gặp khó khăn khi áp dụng vào hoạt động nghề nghiệp. Do đó, chương trình cần được thiết kế theo hướng tích hợp, trong đó ngoại ngữ không chỉ là môn học độc lập mà trở thành công cụ hỗ trợ tiếp cận kiến thức chuyên ngành. Nội dung đào tạo cần tập trung vào tiếng Anh pháp lý với hệ thống thuật ngữ, cấu trúc văn bản và các tình huống điển hình trong lĩnh vực kiểm sát như nghiên cứu hồ sơ vụ án, trao đổi nghiệp vụ với đối tác nước ngoài hay tham gia các hoạt động tương trợ tư pháp. Việc tích hợp này không chỉ giúp nâng cao năng lực ngôn ngữ mà còn hình thành tư duy nghề nghiệp

trong môi trường quốc tế.

#### *2.3.2. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo định hướng phát triển năng lực người học*

Phương pháp giảng dạy cần chuyển mạnh từ truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ trong thực tiễn. Theo đó, giảng viên cần tăng cường tổ chức các hoạt động học tập mang tính tương tác cao như thảo luận nhóm, tranh biện, mô phỏng phiên tòa hoặc xử lý tình huống pháp lý bằng ngoại ngữ. Những phương pháp này không chỉ giúp người học rèn luyện kỹ năng nghe, nói, đọc, viết mà còn phát triển tư duy phản biện, khả năng lập luận và kỹ năng nghề nghiệp. Đồng thời, cần khuyến khích người học chủ động tham gia vào quá trình học tập thông qua tự học, học theo dự án hoặc học qua tình huống thực tiễn. Việc đổi mới phương pháp giảng dạy sẽ góp phần khắc phục tình trạng học thụ động, nâng cao hiệu quả tiếp thu và khả năng vận dụng ngoại ngữ.

#### *2.3.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên theo hướng chuyên môn hóa kép*

Giảng viên là nhân tố then chốt quyết định hiệu quả dạy học, đặc biệt trong đào tạo ngoại ngữ chuyên ngành. Do đó, cần chú trọng bồi dưỡng đội ngũ giảng viên theo hướng vừa có năng lực ngoại ngữ vững vàng, vừa có hiểu biết sâu về lĩnh vực pháp lý và kiểm sát. Điều này có thể được thực hiện thông qua các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu, các khóa học ngắn hạn về tiếng Anh pháp lý hoặc thông qua hoạt động hợp tác với các cơ sở đào tạo, tổ chức quốc tế. Bên cạnh đó, cần khuyến khích giảng viên đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ và tham gia nghiên cứu khoa học để nâng cao trình độ chuyên môn. Việc xây dựng đội ngũ giảng viên có năng lực toàn diện sẽ tạo nền tảng vững chắc cho việc nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ.

#### *2.3.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và xây dựng môi trường học tập ngoại ngữ hiện đại*

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc ứng dụng công nghệ vào dạy học ngoại ngữ là xu hướng tất yếu. Các nền tảng học trực tuyến, phần mềm hỗ trợ học tập và trí tuệ nhân tạo có thể giúp cá nhân hóa quá trình học, hỗ trợ người học luyện tập kỹ năng một cách linh hoạt và hiệu quả. Tuy nhiên, để công nghệ phát huy vai trò, cần có sự đầu tư đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và nâng cao năng lực số

cho cả giảng viên và sinh viên. Bên cạnh đó, việc xây dựng môi trường học tập tích cực như câu lạc bộ ngoại ngữ, diễn đàn học thuật, hoạt động giao lưu quốc tế cũng đóng vai trò quan trọng trong việc tạo cơ hội thực hành và hình thành thói quen sử dụng ngoại ngữ. Sự kết hợp giữa công nghệ và môi trường học tập sẽ góp phần nâng cao toàn diện năng lực ngoại ngữ cho người học.

### III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, năng lực ngoại ngữ đã trở thành một trong những yếu tố cốt lõi góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của ngành kiểm sát. Việc đổi mới dạy học ngoại ngữ không chỉ dừng lại ở cải tiến nội

dung hay phương pháp giảng dạy mà cần được tiếp cận một cách toàn diện, từ xây dựng chương trình tích hợp, phát triển đội ngũ giảng viên, đến ứng dụng công nghệ và tạo lập môi trường học tập thực tiễn. Những giải pháp được đề xuất trong bài viết nhằm hướng tới mục tiêu hình thành năng lực sử dụng ngoại ngữ chuyên ngành cho người học, giúp họ có khả năng thích ứng với môi trường pháp lý quốc tế và đáp ứng tốt yêu cầu nghề nghiệp trong tương lai. Để đạt được hiệu quả bền vững, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa cơ sở đào tạo, cơ quan quản lý và bản thân người học trong việc nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và thúc đẩy quá trình đào tạo ngoại ngữ gắn với thực tiễn ngành kiểm sát

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam*, Hà Nội.
- Bộ Chính trị (2019), *Nghị quyết số 52-NQ/TW về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*, Hà Nội.
- Quốc hội (2015), *Bộ luật Tố tụng hình sự*, Hà Nội.
- Hutchinson, T. & Waters, A. (1987), *English for Specific Purposes: A Learning-Centred Approach*, Cambridge University Press.
- Dudley-Evans, T. & St John, M.J. (1998), *Developments in English for Specific Purposes: A Multi-Disciplinary Approach*, Cambridge University Press.